

## **THÔNG TƯ**

### **Hướng dẫn về trình tự, thủ tục phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự**

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo; căn cứ Điều 32 Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 08 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về trình tự, thủ tục phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự như sau:

#### **I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Thông tư này hướng dẫn về trình tự, thủ tục phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự cho các nhà hoạt động chính trị, xã hội có uy tín quốc tế, nhà giáo, nhà khoa học là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài có đóng góp nhiều cho sự nghiệp giáo dục và khoa học của Việt Nam (sau đây gọi chung là người được đề nghị).

##### **2. Mục đích của việc phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự**

Việc phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự nhằm mục đích tôn vinh, ghi nhận công lao của các nhà hoạt động chính trị, xã hội có uy tín quốc tế, của các nhà giáo, nhà khoa học là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và khoa học của Việt Nam; tăng cường tình hữu nghị và sự hợp tác giữa Việt Nam với các nước.

##### **3. Điều kiện được phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự**

a) Đối với các nhà giáo, nhà khoa học: là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và khoa học của Việt Nam, được một cơ sở đào tạo trình độ tiến sĩ (sau đây gọi là cơ sở đào tạo tiến sĩ) của Việt Nam công nhận và đồng ý phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự;

b) Đối với các nhà hoạt động chính trị, xã hội: có uy tín quốc tế, có nhiều thành tích, công lao đóng góp cho tình hữu nghị, cho sự phát triển kinh tế-xã hội của Việt Nam, được Đại sứ quán nước đó gửi công hàm đề nghị phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự và được một cơ sở đào tạo tiến sĩ chấp thuận.

#### **4. Thẩm quyền phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự**

Thủ trưởng cơ sở đào tạo tiến sĩ ra quyết định phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự cho người được đề nghị.

#### **5. Mẫu bằng tiến sĩ danh dự**

Bằng tiến sĩ danh dự do cơ sở đào tạo tiến sĩ thiết kế theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo về mẫu bằng tiến sĩ danh dự. Mẫu bằng tiến sĩ danh dự của cơ sở đào tạo do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, cơ sở đào tạo tiến sĩ in và cấp phát, quản lý theo các quy định hiện hành.

## **II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC PHONG TẶNG**

### **1. Hồ sơ xét phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự**

Đơn vị có chức năng hợp tác quốc tế thuộc cơ sở đào tạo tiến sĩ lập hồ sơ đề nghị phong tặng danh hiệu Tiến sĩ danh dự gửi Thủ trưởng cơ sở đào tạo tiến sĩ. Hồ sơ gồm:

a) Văn bản của đơn vị có chức năng hợp tác quốc tế thuộc cơ sở đào tạo tiến sĩ đề nghị và giới thiệu thành tích, công lao đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và khoa học của Việt Nam đối với người được đề nghị;

b) Lý lịch khoa học của người được đề nghị có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại;

c) Công hàm của Đại sứ quán tại Việt Nam của nước có người được đề nghị phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự (nếu người đó là nhà hoạt động chính trị, xã hội người nước ngoài);

d) Trường hợp cần thiết, thủ trưởng cơ sở đào tạo tiến sĩ có văn bản đề nghị Bộ Ngoại giao, Bộ Công an cho ý kiến về người được đề nghị để đảm bảo người được đề nghị hiện không vi phạm pháp luật của Việt Nam, pháp luật của nước họ và các tập quán quốc tế.

## 2. Trình tự và thủ tục phong tặng

a) Sau khi nhận đủ các hồ sơ quy định tại khoản 1 mục II thông tư này, trong thời gian 15 ngày làm việc, cơ sở đào tạo tiến sĩ tổ chức họp Hội đồng khoa học xem xét về tính xác thực của thành tích công lao đóng góp cho nền giáo dục, khoa học của Việt Nam của người được đề nghị; thông qua biên bản và quyết nghị của Hội đồng khoa học về việc đồng ý đề nghị hoặc không đồng ý đề nghị phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự cho người được đề nghị;

b) Căn cứ quyết nghị của Hội đồng khoa học, trong thời gian không quá 10 ngày làm việc sau khi Hội đồng khoa học họp, thủ trưởng cơ sở đào tạo tiến sĩ ra quyết định phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự, tổ chức lễ trao tặng bằng tiến sĩ danh dự cho người được đề nghị theo quy định.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định và hướng dẫn trước đây trái với các quy định và hướng dẫn tại Thông tư này đều bị bãi bỏ.

Sau khi có quyết định phong tặng danh hiệu tiến sĩ danh dự cho người được đề nghị, thủ trưởng cơ sở đào tạo tiến sĩ có trách nhiệm báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo (kèm theo một bản quyết định phong tặng và một bản sao bằng tiến sĩ danh dự) để theo dõi và lưu trữ.

Trong quá trình thực hiện Thông tư nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ sở đào tạo tiến sĩ phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo để kịp thời giải quyết.

### **Nơi nhận:**

- VP Quốc hội (để báo cáo);
- VP Chính phủ (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo TƯ (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Các cơ sở đào tạo tiến sĩ;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ GD&ĐT;
- Website Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDDH, Vụ PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



**Bành Tiến Long**